

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ 1: TRƯỜNG MẦM NON

Thời gian thực hiện 3 tuần từ ngày 9/9 đến 27/9/2024

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Đ/c
TT	Mục tiêu			
1. Phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
2	- Trẻ biết thực hiện đúng thuần thực các động tác của bài thể dục: Hô hấp, tay, lưng, chân	+ Hô hấp: Hít vào thở ra + Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước + Lưng: Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao + Chân: Chân đưa ra phía trước	- Hoạt động học + Hô hấp: Gà gáy + Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước + Lưng: Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao + Chân: Chân đưa ra phía trước	
3	- Trẻ biết giữ thẳng bằng cơ thể khi đi bằng mép ngoài bàn chân	- Đi bằng mép ngoài bàn chân	- HĐH: <i>Đi bằng mép ngoài bàn chân</i> - Trò chơi: <i>Cáo và thỏ</i>	
6	- Trẻ biết phối hợp tay và mắt trong vận động: Tung bóng lên cao và bắt bóng	- Tung bóng lên cao và bắt bóng	- HĐH: <i>Tung bóng lên cao và bắt bóng.</i> - Trò chơi: <i>Chạy tiếp cờ</i> + Bịt mắt đá bóng	
10	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh khéo trong bài tập: Bò bằng bàn tay, bàn chân 4m- 5m	- Bò bằng bàn tay và bàn chân 4-5m,	- HĐH: <i>Bò bằng bàn tay và bàn chân 4-5m</i> - TC: <i>Chó sói xấu tính</i> - HĐC: Trò chơi “Nhảy vào nhảy ra”	
14	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong xếp chồng 12-15 khối theo mẫu.	- Lắp ráp	- HĐC: Góc xây dựng: Lắp ráp, xếp lớp học, hàng rào, cổng trường mầm non	
17	Trẻ biết giữ thẳng bằng cơ thể đứng một chân và giữ thẳng người trong 10 giây.	- Thực hiện đứng một chân và giữ thẳng người trong 10 giây.	- HĐC: Đứng một chân và giữ thẳng người trong 10 giây.	

23	- Trẻ có thể tham gia hoạt động học tập liên tục và không có biểu hiện mệt mỏi trong khoảng 30 phút	- Tập trung chú ý + Tham gia hoạt động tích cực + Không có biểu hiện mệt mỏi như ngáp ngủ, gật	- HĐH: Hướng dẫn theo dõi trẻ tham gia hoạt động học tập liên tục	
b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
26	Trẻ thực hiện được một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: + Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. + Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn.	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ chất, đủ lượng	- HĐ ăn: + Trò chuyện về các món ăn trong ngày, ăn từ tốn, nhai kỹ, không đùa nghịch trong khi ăn. + Thực hành hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: mời cô mời bạn, không làm đổ vãi thức ăn.	
28	Trẻ có khả năng tự rửa tay bằng xà phòng.	- Tập luyện kỹ năng: rửa tay bằng xà phòng.	- Hoạt động vệ sinh cá nhân: + Thực hiện nề nếp rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh. - HĐLD: Thực hành kỹ năng rửa tay bằng xà phòng	
30	Trẻ thực hiện được đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết đi xong dội/giặt nước cho sạch.	- Đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách.	- HĐ vệ sinh cá nhân: + Trò chuyện về việc sử dụng đồ dùng vệ sinh + Thực hành đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết dùng ca dội nước sau khi vệ sinh.	
39	- Biết thực hiện một số quy định ở trường, đi về nhà sau tan học, Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	- Một số quy định ở lớp (không tự ý đi chơi, không leo trèo cây, ban công, tường rào).	- HĐH: + Trò chuyện về một số quy định của lớp + Xem hình ảnh video về những hình ảnh đúng sai với	

			<p>quy định của lớp, trường.</p> <p>- Hoạt động chơi: Góc sách: làm an bun về trường học an toàn.</p>	
2. Phát triển nhận thức				
a. Khám phá khoa học				
42	Trẻ có khả năng phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về đặc điểm của đồ dùng đồ chơi của lớp.	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng đồ chơi của lớp	- HĐC: + Thực hành so sánh sự giống và khác nhau của đồ dùng đồ chơi trong lớp	
44	Trẻ có khả năng thu thập thông tin về đồ dùng đồ chơi của lớp bằng các cách khác nhau		- HĐH: + Trò chuyện về tên gọi của đồ dùng đồ chơi trong lớp	
45	Trẻ có thể nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng		
46	Trẻ thực hiện được phân loại đồ dùng đồ chơi của lớp theo những dấu hiệu khác nhau	- Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2 - 3 dấu hiệu	- HĐC: Chơi chọn đồ chơi làm bằng nhựa, đồ dùng làm bằng sốp bi tít... - HĐH: Góc sách: Làm sách phân loại đồ dùng, đồ chơi theo công dụng	
47	Trẻ nêu được nhận xét được mối quan hệ đơn giản của đồ dùng đồ chơi của lớp.	- Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi của lớp.	- HĐH: Trò chuyện về mối liên hệ giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi của lớp - HĐC: Sử dụng đúng đồ chơi tại các góc chơi trong lớp. - HĐ ăn ngủ, vệ sinh: Sử dụng đồ dùng đúng chức năng trong hoạt	

			động ăn, ngủ, vệ sinh.	
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
52	- Trẻ thực hiện được đếm trên đối tượng trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng.	- Đếm trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng.	- HĐH: <i>Củng cố nhận biết số lượng 6, nhận biết số 6.</i> + Đếm các nhóm đối tượng trong lớp theo khả năng của trẻ	
53	Trẻ thực hiện được đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.			
55	- Trẻ thực hiện được tách, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6 và đếm thành hai nhóm bằng các cách khác nhau	- Gộp / tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm	- HĐH: <i>Tách – gộp nhóm có 6 đối tượng</i> - HĐ chơi: Tách gộp theo ý thích đối với các nhóm đối tượng khác nhau	
56	Trẻ có khả năng nhận biết các số từ 5 - 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10	- HĐC: + Góc khám phá: chơi lô tô về số lượng trong phạm vi 6 - HĐH: <i>Nhận biết số thứ tự trong phạm vi 6</i>	
c. Khám phá xã hội				
67	- Trẻ nói được tên, địa chỉ và mô tả một số đặc điểm nổi bật của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Những đặc điểm nổi bật của trường lớp mầm non;	- HĐH: <i>Trò chuyện về trường mầm non của bé</i> + <i>Trò chuyện về trường lớp học của bé</i> + Trò chuyện về tên cô giáo các bạn, các góc chơi trong lớp. - HĐC: + Chơi vẽ trường mầm non của bé	
68	Trẻ nói được tên, công việc của cô giáo và các bác công nhân viên	- Công việc của các cô bác trong trường mầm non.	- HĐC: Quan sát khu vực, phòng, công việc của các	

	trong trường khi được hỏi, trò chuyện.		cô y sỹ, bác bảo vệ, các cô cấp dưỡng - HĐH: Trò chuyện công việc của các cô bác trong trường	
69	Trẻ nói được họ tên và đặc điểm của các bạn trong lớp, các hoạt động của trẻ ở trường khi được hỏi, trò chuyện.	- Đặc điểm, sở thích của các bạn; các hoạt động của trẻ ở trường.	- HĐC: Chơi trò chơi + <i>Đoán xem ai vào</i> - HĐH: + Trò chuyện về tên, một số đặc điểm các bạn trong lớp. + Trò chuyện về các HĐ trong lớp của bé - <i>HĐ trải nghiệm về ngày tết trung thu</i>	
3. Phát triển ngôn ngữ				
78	Trẻ sử dụng được các từ chỉ hoạt động, đặc điểm,... phù hợp với ngữ cảnh.	- Sử dụng các từ biểu cảm, hình tượng - Đặt các câu hỏi: tại sao? như thế nào? làm bằng gì?	- HĐH: Trò chuyện về những hoạt động ở lớp: Vui chơi, lắp ghép, xếp hình. - HĐC: Góc sách: Xem tranh ảnh, vi deo về các hoạt động tết trung thu. Đèn lồng, đèn ông sao, rước đèn. - HĐC: Chơi chọn đồ chơi làm bằng nhựa, đồ dùng làm bằng sộp bi tít: đồ nhựa, đồ bằng sộp, đồ dùng bằng Inoc.	
80	- Trẻ có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, cao dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	- HĐH: <i>Thơ: Bàn tay cô giáo</i> : khéo, chị cả - HĐ chơi: Chơi các trò chơi dân gian vừa chơi vừa đọc các bài đồng dao, ca	

			dao.	
88	Trẻ có khả năng nhận ra kí hiệu thông thường: nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm, lối ra – vào, cấm lửa	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm	- HĐH: Nghe nhắc lại các câu liên quan đến một số ký hiệu thông thường trong trường học: Phòng vệ sinh, lối ra, lối thoát hiểm, nơi nguy hiểm. - HĐ chơi: Xem tranh, video về 1 số ký hiệu nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm.. + Chơi về nhận biết các ký hiệu trong lớp học, trường mầm non của bé	
89	- Trẻ nhận biết các chữ cái o, ô, ơ	- Nhận dạng các chữ cái o, ô, ơ	- HĐH: <i>Làm quen chữ cái: o, ô, ơ</i> - HĐC: + Nhận ra phát âm chữ cái o, ô, ơ ở các từ xung quanh lớp + Chơi ghép nét rời	
90	- Trẻ có khả năng tô đồ các nét chữ cái o, ô, ơ.	- Tập tô đồ các nét chữ o, ô, ơ	- HĐH: <i>Tập tô chữ cái o, ô, ơ</i> - HĐC: in hình chữ cái + Tô nổi các nét chữ o, ô, ơ	
4. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội				
99	Trẻ biết mình là con/ cháu/ anh/ chị/ em trong gia đình. Trẻ biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức.	- Quan tâm giúp đỡ những người gần gũi (ông bà, bố mẹ, anh chị em trong gia đình; cô giáo, bạn bè ở lớp học	- HĐH: Thờ bần tay cô giáo - HĐLĐ: Lao động giúp cô giáo, bố mẹ những việc vừa sức quét nhà, gấp quần áo, cất dọn đồ chơi...	

100	Trẻ tự làm được một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật)	- Chủ động và độc lập trong một số hoạt động.	- HĐLĐ: Lao động tự phục vụ: vệ sinh cá nhân: thay quần áo, sắp xếp giày dép, cất ba lô đúng ký hiệu, - HĐ ăn: kê bàn ăn, chuẩn bị khăn ăn,	
108	Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp,: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, muốn ra ngoài phải xin phép.	- Một số quy định ở lớp, (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ).	- HĐLĐ: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, sử dụng đúng chức năng của đồ dùng - HĐ ăn: + Trẻ hình thành thói quen trật tự khi ăn, ăn chậm nhai kỹ + Thực hiện đúng quy định của giờ ngủ, không nghịch đồ khi ngủ	
109	Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép với người lớn.	- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép, lịch sự	- HĐH: Hình thành một số nề nếp thói quen: cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép. + Chú ý lắng nghe ý kiến của người khác trong các cuộc trò chuyện	
5. Phát triển thẩm mỹ				
122	Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) hát bài hát về trường mầm non, cô giáo và các bạn.	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển). - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc.	- HĐH: Nghe hát: Ngày đầu tiên đi học, bài ca đi học, Rước đèn tháng tám - HĐC: Trò chơi âm nhạc: + Hóa đá + Nhảy theo nhạc và tranh ghê + Khiêu vũ với bóng	
123	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình	- HĐH: Vỗ tay theo TTC: Bông hồng tặng cô, ngày vui của	

	thái, tình cảm của bài hát Em đi mẫu giáo, ngày vui của bé, qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	cảm của bài hát Em đi mẫu giáo, ngày vui của bé.	bé, rước đèn dưới trăng - HĐC: Góc âm nhạc: Hát gõ đệm với các dụng cụ âm nhạc: sáo, phách tre, vung xoong...	
124	Trẻ thực hiện vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu bài hát: ngày vui của bé, em đi mẫu giáo, rước đèn dưới trăng	- HĐH: Vận động vỗ tay theo TTC <i>Bông hồng tặng cô, em đi mẫu giáo, rước đèn dưới trăng</i>	
126	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn để tạo thành bức tranh Vẽ trường mầm non, bánh trung thu... có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn để tạo ra sản phẩm về trường mầm non, bánh trung thu... có màu sắc, đường nét và bố cục.	- HĐG: Góc tạo hình: Vẽ trường mầm non, vẽ, nặn, bánh, hoa quả trong ngày tết trung thu	
130	- Trẻ có khả năng nhận xét các sản phẩm tạo hình vẽ trường mầm non, vẽ chân dung cô giáo về màu sắc, hình dáng, bố cục.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình vẽ trường mầm non, vẽ chân dung cô giáo về màu sắc, đường nét và bố cục.	HĐH: + Vẽ trường mầm non - HĐ chơi: Chơi các trò chơi vẽ, tô màu về trường mầm non, cô giáo, các bạn, đồ dùng đồ chơi.	

MỞ CHỦ ĐỀ

1. Chuẩn bị

- Tranh ảnh, truyện, sách về trường, lớp, các hoạt động của trẻ ở trường mầm non. Các bài hát, bài thơ, câu truyện, trò chơi về chủ đề trường mầm non, tết trung thu

- Thẻ chữ cái o,ô,ơ thẻ, tranh ghép từ, vở tập tô. Giấy vẽ, bút sáp, bàn ghế, kẹp tranh, giá treo tranh.

- Bộ đồ chơi cô giáo sách bút, bảng phấn. Bìa lịch, báo cũ, hộp bìa cát tông (có thể vò xé được).

2. Tiến hành

- Trò chuyện về ngày hội đến trường, về trường, lớp mầm non: Tên trường, tên lớp, địa chỉ, các khu vực trong lớp, trường, các hoạt động ở lớp, ở trường, cách chăm sóc, yêu quý, bảo vệ trường lớp.

- Hát múa, đọc thơ, kể chuyện, trẻ cùng treo tranh ảnh về trường lớp mầm non.

GIÁO VIÊN

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Nga

Cà Thị Thanh Huyền

CHỦ ĐỀ 1: TRƯỜNG MẦM NON
NHÁNH 1: TRƯỜNG MẦM NON

**GV dạy sáng: Lò Thị Yên*

Nội dung	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3
Đón trẻ		<ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo đón trẻ vui vẻ, nhắc trẻ chào bố mẹ, cô giáo nhắc trẻ cất đồ dùng cá - Trò chuyện công việc của các cô bác trong trường - Cho trẻ chơi đồ chơi ở các góc mà trẻ thích 	
Thẻ đục sáng	80 – 90 phút	<p>* Nội dung</p> <p>HH: Hít vào thở ra</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay: Đưa 2 tay lên cao ra phía trước - Lưng: Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao - Chân: Đưa chân ra phía trước 	<p>* Mục tiêu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết đứng đúng tư thế, tập các động tác đúng nhịp - Bước đầu trẻ có kỹ năng vận động - Trẻ không nói chuyện khi tập <p>* CB: Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng.</p>
Hoạt động học	30 – 40 phút	<p style="text-align: center;">Thẻ đục</p> <p>Đi bằng mép ngoài bàn chân</p> <p>Trò chơi: Cáo và thỏ</p>	<p style="text-align: center;">KPXH</p> <p>Trò chuyện về trường mầm non của bé</p>
Hoạt động chơi ngoài trời	30 – 40 phút	<ul style="list-style-type: none"> ` Quan sát tàu hỏa, cầu trượt, mâm quay, cây hoa dừa, cây tử muội, ` Trò chơi: gieo hạt, lộn cầu vồng, cáo và thỏ, chó sói xấu tính..... ` Chơi theo ý thích: Chơi lá cây, vòng, phấn, đồ chơi ngoài trời.... 	
Chơi, hoạt động ở các góc	40 - 50 phút	<p>* Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GPV: Cô giáo, gia đình, cấp dưỡng Bán hàng - GXD: Xây trường mầm non.- - GTH: Vẽ, tô màu đồ dùng đồ chơi trường mầm non - ST: Xem tranh ảnh, làm sách về trường mầm non - TN: Chăm sóc cây, lau lá 	<p>* Mục tiêu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết về nhóm chơi phân vai chơi lấy đồ chơi, Biết sử dụng đồ chơi để xây,lắp ghép, trẻ biết chia sẻ cùng bạn - Trẻ có kỹ năng lắp ghép, thể hiện vai chơi, in hình, vẽ, tô màu, cắt, dán, lau - Trẻ biết làm sách về trường mầm non - TCTV: xới đất, tưới cây
Ăn trưa	60 - 70 phút	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ kê bàn ăn, hướng dẫn trẻ rửa tay theo đúng quy trình, Khi rửa - Cô giáo giới thiệu món ăn, cô động viên trẻ ăn hết xuất, trong khi ăn không 	
Ngủ trưa	140 - 150 phút	<ul style="list-style-type: none"> - Xếp ghế theo tổ, quét lớp, thu dọn đồ chơi, xếp dép - Thực hiện đúng quy định của giờ ngủ, không nghịch đc khi ngủ - Trẻ ngủ đúng vị trí, nhắc trẻ không nói chuyện, nô đùa, giáo viên có mặt , 	
Ăn bữa phụ	20 - 30 ph	<p>Cô giáo nhắc nhở trẻ đi tự đi vệ sinh, lau mặt và rửa tay sạch sẽ trước khi ăn</p>	
Chơi, hoạt động theo ý thích	70 - 80 phút	<ul style="list-style-type: none"> - TC về một số quy định của trường - Chơi các trò chơi dân gian vừa chơi vừa đọc các bài đồng dao, ca d - Chơi theo ý thích. - Nêu gương cuối ngày 	<ul style="list-style-type: none"> - HDPÂN: Hát Ngày vui của bé - TCM: Nhảy vào nhảy ra <p>(Đ/c Cà Thanh Huyền dạy thay)</p>
Trả trẻ	60 - 70 phút	<p style="text-align: center;">Chơi trong giờ trả trẻ, cô cho trẻ vệ sinh cá nhân Trao đổi với phụ huynh về</p>	

Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 3 tuần, từ ngày 9/9 đến ngày 27 tháng 9 năm 2024
 Tuần 1: Từ ngày 9/9 đến 13 tháng 9 năm 2024

***GV dạy chiều: Nguyễn Thị Ngga**

Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
nhân vào nơi quy định. Trò chuyện về ngày khai giảng năm học mới. Trò chuyện về một số quy định của trường. + Xem hình ảnh vi deo về những hình ảnh đúng sai với quy định của lớp, trường		
<p>* Tổ chức hoạt động</p> <p><i>*Khởi động:</i> Cho trẻ đi đội hình vòng tròn kết hợp đi bằng gót bàn chân - đi thường - đi bằng mũi bàn chân - đi thường – Đi nhanh - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm – đi nhanh đi thường chuyển đội hình 3 hàng dọc theo tổ</p> <p><i>*Trọng động:</i> Tập bài tập phát triển chung, mỗi động tác 31 x 8n</p> <p><i>*Hồi tĩnh:</i> Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập 1-2 vòng - Tập theo nhạc bài <i>Trường chúng cháu là trường mầm non.</i></p>		
<p>LQCC Làm quen chữ cái o, ô, ơ</p>	<p>Tạo hình Vẽ trường mầm non</p>	<p>Âm nhạc NDDT: DVTTTC: Bông hồng tặng cô NDKH: NH: Ngày đầu tiên đi học TC: Hóa đá</p>
Trải nghiệm xới đất, làm đất toi nhỏ..		
<p>* Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ đồ chơi gia đình, bán hàng, sách vở, chữ cái... - Bộ lắp ghép, hoa, khối gỗ, cây xanh. - Màu sáp, giấy vẽ, giấy màu, keo dán, - Sách truyện - Khăn lau, bình tưới, nước 	<p>* Tổ chức hoạt động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập trung trẻ lại trò chuyện với trẻ về chủ đề Trường mn cho trẻ cùng thảo luận nhanh đưa ra những góc chơi vai chơi phù hợp - Cô cho trẻ về góc chơi đã nhận, cho trẻ gài thẻ vào góc chơi, lấy đồ chơi ra chơi. Cô bao quát và hướng dẫn trẻ chơi không quăng ném đồ chơi, đi lại nhẹ nhàng, nói đủ nghe cô đóng vai chơi cùng trẻ và gợi ý về sản phẩm góc XD - Cô cho trẻ nhận xét góc chơi, cô cho trẻ cùng thăm quan trường MN tại góc XD, cho trẻ tự giới thiệu, thu dọn đđdc, VS cá nhân 	
tay không vẩy nước ra ngoài, không ướt áo/quần, Rửa tay không có mùi xà phòng Không nói chuyện, không làm rơi vãi cơm, ăn xong uống nước, lau mồm		
rong giờ ngủ của trẻ, cô mở băng hát ru cho trẻ nghe bữa phụ		
<ul style="list-style-type: none"> - Nghe nhắc lại các câu liên quan đến 1 số ký hiệu: Phòng vệ sinh, lối ra, lối thoát hiểm, nơi nguy hiểm 	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thành một số nề nếp thói quen: cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép - Chơi theo ý thích - Nêu gương cuối ngày 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐPMT: Chơi trong ngôi nhà văn học và chữ viết - Chơi theo ý thích - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần
chỉnh sửa lại đầu tóc, quần áo gọn Tình hình học tập, sức khỏe của trẻ		

TUẦN 1

NHÁNH 1: TRƯỜNG MẦM NON

Thời gian thực hiện 1 tuần (từ ngày 9 – 13/9/2024)

Ngày dạy: Thứ 3/10/9/2024

HOẠT ĐỘNG CHIỀU TRÒ CHƠI MỚI: NHẢY VÀO NHẢY RA

I. Mục tiêu

- Trẻ biết chơi trò chơi nhảy vào nhảy ra, nắm được cách chơi, chơi đúng luật.

- Trẻ có kỹ năng bật nhảy, rèn luyện sức khỏe, tính nhanh nhẹn của trẻ; hình thành khả năng phối hợp cùng nhau thực hiện nhiệm vụ

- Trẻ biết đoàn kết trong khi chơi không xô đẩy nhau

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô:

2. Chuẩn bị của trẻ: Trẻ thoải mái, vui vẻ, trang phục gọn gàng, sạch sẽ

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Gọi mở gây hứng thú</p> <p>- Hát <i>Trường mẫu giáo yêu thương</i> trò chuyện về trường mầm non .</p> <p>- Bài hát nói về điều gì?</p> <p>- Con học ở trường gì?</p> <p>=> Ở nhà mẹ là cô giáo đến trường cô giáo cũng như mẹ của các con dạy dỗ chăm sóc từ bữa ăn giấc ngủ, dạy chúng mình rất nhiều các hoạt động mong sau này con khôn lớn trưởng thành...Giới thiệu trò chơi mới nhảy vào nhảy ra</p> <p>2. Trò chơi Nhảy vào nhảy ra</p> <p>- Cách chơi: Chia trẻ thành 2 nhóm từ 10-12 trẻ ,mỗi nhóm chọn 1 người để oản tì tì, bên nào thắng cuộc được đi trước gọi là nhóm 1. Nhóm 2 ngồi thành vòng tròn rộng, nắm tay nhau để tạo thành “ Cửa ra vào” Các “ Cửa” luôn giơ tay lên hạ xuống ngăn không cho người ở nhóm 1 vào, trẻ ở nhóm 1 đứng cạnh một cửa (Đứng ngoài vòng tròn) Để rình xem khi nào “Cửa mở”(Tay các bạn hạ xuống) Thì nhảy vào. Trẻ vừa nhảy vừa nói “ Vào” khi đã ở trong vòng tròn, trẻ lại nói “ Vào rồi” Nếu 1 trẻ ở nhóm 1 đã nhảy qua “ Cửa” vào trong vòng tròn thì tất cả “ Cửa” phải mở ra cho nhóm1 vào. Khi các bạn</p>	<p>- Hát 1 lần</p> <p>- Tình cảm yêu thương giữa cô và trẻ</p> <p>- Trường MNHCC</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe cô nói cách chơi</p>

<p>ở nhóm 1 đã vào hết thì các cửa lại đóng cửa lại và trẻ ở nhóm 1 tìm cách nhảy ra. (Khi nhảy ra cũng như nhảy Khi nhảy vào) Khi nhảy mà chân trẻ chạm vào tay người ngồi làm “ Cửa” mà nhảy không đúng cửa của mình, hoặc số trẻ trong nhóm nhảy vào chưa hết mà có trẻ nhảy ra thì đều bị phạm luật mất lượt đi, phải ngồi thay cho nhóm kia đứng lên chơi</p> <p>- Luật chơi: Nhóm nào phạm luật mất lượt đi, phải ngồi thay nhóm kia</p> <p>3. Chơi mẫu</p> <p>- Cô cùng trẻ chơi mẫu 1- 2 lần</p> <p>4. Tổ chức chơi</p> <p>- Cho trẻ chơi theo nhóm mỗi nhóm chơi 2 lần</p> <p>- Cô giáo điều khiển cuộc chơi, động viên khuyến khích trẻ.</p> <p>5. Nhận xét</p> <p>- Cô cùng trẻ nhận xét trẻ trong quá trình chơi và cho trẻ ra ngoài</p>	<p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- 2 nhóm chơi mẫu 1 lần</p> <p>- Trẻ chơi theo nhóm</p>
--	---

GIÁO VIÊN

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Nga

Cà Thị Thanh Huyền

